|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIAVỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**Số: /BC-VPTT  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2021* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 15/10/2021**

Trên cơ sở báo cáo của các bộ phận trực[[1]](#footnote-1), Văn phòng thường trực báo cáo công tác trực ban ngày 15/10 như sau:

**I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI**

**1. Thời tiết nguy hiểm trên biển**

Do ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới kết hợp với không khí lạnh nên trong ngày và đêm 16/10, ở Vịnh Bắc Bộ và Bắc Biển Đông (bao gồm cả vùng biển quần đảo Hoàng Sa) có gió Đông Bắc mạnh dần lên cấp 6-7, giật cấp 9; sóng biển cao từ 2,0-4,0m, biển động mạnh. Cảnh báo cấp độ rủi ro do gió mạnh trên biển: cấp 2.

**2. Tin không khí lạnh tăng cường**

Do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường nên ở Bắc Bộ và Thanh Hóa sáng 16/10 có mưa, mưa rào rải rác. Ở Bắc Bộ và Thanh Hóa trời lạnh, vùng núi phía Bắc có nơi trời rét với nhiệt độ thấp nhất phổ biến 18-20 độ, vùng núi có nơi dưới 17 độ.

**3. Tin mưa lớn Trung Bộ**

Do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường kết hợp với vùng áp thấp, từ 16/10 đến 18/10 ở khu vực Trung Bộ có khả năng xảy ra mưa to đến rất to:

- Nghệ An có tổng lượng mưa từ 100-200mm/đợt, cục bộ có nơi trên 200mm/đợt;

- Từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên Huế có tổng lượng mưa từ 300-600mm/đợt, cục bộ có nơi trên 600mm/đợt;

- Từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi và Bắc Tây Nguyên có tổng lượng mưa phổ biến 100-300mm/đợt, cục bộ có nơi trên 300mm/đợt.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi và ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, ven sông. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn ở Trung Bộ: Cấp 2.

**4. Tình hình mưa**

***- Mưa ngày (từ 19h/14/10-19h/15/10)***: khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ có mưa to đến rất to, lượng mưa phổ biến từ 60-80mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Xín Chài (Hà Giang) 145mm; Bát Xát (Lào Cai) 190mm; Y Tý (Lào Cai) 136mm; Ngòi Hút (Yên Bái) 130mm; Hải Hậu (Nam Định) 157mm; An Nghĩa (Bình Định) 148mm.

***- Mưa đêm (từ 19h/15/10-07h/16/10):*** các tỉnh khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên có mưa to đến rất to, lượng mưa phổ biến 70-100mm, một số trạm lớn: Thạch Hà (Hà Tĩnh) 227mm, Thành phố Huế (T.T.Huế) 146mm, Ninh Tây (Khánh Hòa) 117mm; Mơ Rai (Kom Tum) 103m. Ia Ake (Gia Lai) 115mm, Ea Sin (Đắk Lắk) 164mm.

***- Mưa 3 ngày (từ 19h/12/10-19h/15/10)***: khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ có mưa to đến rất to, lượng mưa phổ biến từ 100-150mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Bát Xát (Lào Cai) 331mm; Bản Khoang (Lào Cai) 268mm; Bản Mù (Yên Bái) 322mm; Tà Si Láng (Lào Cai) 320mm; Hải Hậu (Nam Định) 364mm; Đồng Văn (Nghệ An) 267mm.

**5. Thủy văn**

**\* Khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ:**

- Tin lũ trên sông Thao và tin cảnh báo lũ trên các sông từ Nghệ An đến Quảng Ngãi, Kon Tum

Mực nước trên sông Thao (Yên Bái) đã đạt đỉnh 31,33m, trên BĐ2 là 0,33m lúc 16h/15/10 và đang xuống chậm. Trong 6-12 giờ tới, lũ trên sông Thao tại Yên Bái tiếp tục xuống và có khả năng xuống mức 30,10m (>BĐ1: 0,10m); trong 12-24 giờ tới xuống mức 28,90m, (<BĐ1 là 1,10m).

Từ 16-19/10, trên các sông từ Nghệ An đến Quảng Nam xuất hiện một đợt lũ.

- Các sông ở Hà Tĩnh, các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị, sông Bồ (Thừa Thiên Huế) lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3;

- Thượng lưu các sông ở Nghệ An, sông La (Hà Tĩnh), sông Hương (Thừa Thiên Huế), sông Vu Gia (Quảng Nam) lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2;

- Sông Thu Bồn (Quảng Nam), các sông ở Quảng Ngãi, Kon Tum lên mức BĐ1 và trên BĐ1.

**\* Khu vực Nam Bộ:** Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên. Mực nước cao nhất ngày 15/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,34m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,20m. Dự báo, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên. Đến ngày 19/10 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,55m; tại Châu Đốc ở mức 2,45m.

**II. TÌNH HÌNH ĐÊ ĐIỀU, HỒ CHỨA**

**1. Tình hình đê điều**

Theo báo cáo của các địa phương, do ảnh hưởng của bão số 8 và mưa lũ, trên các tuyến đê thuộc các tỉnh, thành phố Hà Nội, Nam Định, Thái Bình đã xảy ra một số sự cố, cụ thể như sau:

**- Hà Nội:** 02 sự cố*(sạt lở mái đê hạ lưu đê tả Đáy (đê cấp I) đoạn từ K51+987 đến K52+516 và đoạn K79+580 đến K79+640 (cung sạt 40m, rộng từ 8-10m, đỉnh cung sạt sát mép mặt đê);**lún nứt mặt đê hữu Đáy (đê cấp IV) tại vị trí cống trạm bơm Tân Độ xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức (lún nứt khoảng 20m, sâu 0,8m)).*

**- Nam Định:** 04 sự cố tại đê biển Hải Hậu **(***Kè Đinh Mùi bị bong bật 14 cấu kiện lát mái, mái kè bị võng diện tích 15x36m, sâu 0,15m; mái kè Hải Thịnh bị sụt sạt kích thước 4x3m sâu 0,6m; 50m đoạn kè Thịnh Long bị sụt sạt; xói lở lề dốc từ trạm đo sóng lên đê biển Hải Hậu, kích thước 7x4m sâu 0,7m*).

**- Thái Bình:** xuất hiện 02 lỗ rò tại đê bối An Hạ 1 phía ngoài cửa sông đê tả Hồng; đường kính 25cm.

Các địa phương đã tổ chức kiểm tra, tổ chức xử lý giờ đầu, cắm biển cảnh báo, chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương án xử lý khi tiếp tục phát triển gây mất an toàn đê điều.

**2. Tình hình hồ chứa**

a) Hồ thủy điện:

Hiện có 97/218 hồ thủy điện nhỏ đang điều tiết qua tràn, trong đó Bắc Bộ 40, Bắc Trung Bộ 10 (môt số hồ xả lớn như Chi Khê 317/780 m3/s, Khe Bố 196/683m3/s; Hương Điền 51/299m3/s), Đông Nam Bộ 04 (hồ xả lớn như Trị An 740/2.210m3/s), Nam Trung Bộ 08 (hồ xả lớn như Sông Bung 4: 352/434 m3/s ; Sông Bung 6: 446/750m3/s), Tây Nguyên 35 (hồ xả lớn như Sê San 277/772 m3/s;)

b) Hồ chứa thủy lợi: Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ:

- Có 2.023/4.866 hồ đã đầy nước, trong đó: Thanh Hóa 385/610 hồ, Nghệ An 1029/1061 hồ, Hà Tĩnh 292/323 hồ.

- Có 204 hồ đang thi công, trong đó: Thanh Hóa 17, Nghệ An 29, Hà Tĩnh 18, Quảng Bình 10, Quảng Trị 13**.**

**III. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI**

Theo báo của các tỉnh: Yên Bái, Lào Cai, Hòa Bình, Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, thiệt do ảnh hưởng của bão số 8 như sau:

* **Về nhà**: 01 nhà bị hư hỏng (Thanh Hóa).
* **Về nông nghiệp:** 3.946ha lúa bị hư hỏng Nam Định 3.940ha; Nghệ An 5,8ha); 467,8ha diện tích hoa màu bị thiệt hại (Hà Nam 430; Nghệ An 46,8); 1.110ha diện tích cây Quế bị ảnh huỏng (Lào Cai).
* **Về thủy lợi:** Sạt lở 149m kè, kênh mương bị hư hỏng (Lào Cai: 129m; Hòa Bình 20m); 600m bờ tả sông Lam bị sạt lở (tại Km73+900, xã Xuân Lam, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An).
* **Về giao thông:** 38 điểm/đường giao thông quốc lộ bị sạt lở, ách tắc (Lào Cai 03; Hòa Bình 03; Thanh Hóa 10; Nghệ An 22) với khối lượng 840m3. 60 điểm/ đường giao thông địa phương bị sạt lở, ách tắc (Yên Bái 7; Lào Cai 29; Hòa Bình 9; Thanh Hóa 8; Nghệ An 7) với khối lượng 11.940m3.

- **Về thủy sản:** 526ha thủy sản bị ngập (Thái Bình 520ha; Nghệ An 6ha).

**IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai đã có văn bản số 471/VPTT ngày 14/10/2021 gửi Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố từ Nghệ An đến Quảng Nam đề nghị chủ động ứng phó với mưa lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất.

- Các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị đã có công điện, văn bản chỉ đạo Sở, ngành, địa phương chủ động ứng phó với mưa lũ.

- Các tỉnh, thành phố tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai để chủ động các biện pháp ứng phó.

**V. CÁC CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

Triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1323/CĐ-TTg ngày 10/10/2021 và Công điện số 1337/CĐ-TTg ngày 12/10/2021, chỉ đạo của Văn phòng Thường trực tại Công văn số 471/VPTT ngày 14/10/2021, trong đó tập trung một số nội dung sau:

1. Theo dõi chặt chẽ các bản tin cảnh báo, dự báo mưa, lũ; thông tin kịp thời cho các cấp chính quyền và người dân chủ động phòng tránh.

2. Kiểm tra, rà soát các khu dân cư ven sông, suối, khu vực thấp trũng, có nguy cơ cao xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất; bố trí lực lượng kiểm soát, cắm biển cảnh báo, hướng dẫn giao thông các khu vực ngầm, tràn, khu vực ngập sâu, chia cắt. Chủ động bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện để khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông thông suốt trên các trục giao thông chính.

3. Triển khai công tác bảo vệ đê điều, hồ đập, bảo vệ sản xuất; sẵn sàng tiêu úng bảo vệ sản xuất nông nghiệp; khu vực trũng thấp, đô thị và khu công nghiệp.

4. Duy trì lực lượng cứu hộ, cứu nạn để sẵn sàng ứng cứu, xử lý khi có yêu cầu. Tăng cường lực lượng, tổ chức trực ban PCTT 24/24h, thường xuyên báo cáo về Ban Chỉ đạo QGPCTT và Ủy ban Quốc gia ƯPSCTT và TKCN khi có tình huống xảy ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Lãnh đạo Ban Chỉ đạo (để b/c);- Thành viên Ban Chỉ đạo (để b/c);- Văn phòng Chính phủ (để b/c);- Chánh VPTT (để b/c);- VP UBQG ƯPSCTT&TKCN; - Các Tổng cục: PCTT; Thủy lợi; Thủy sản;- Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi;- BCH PCTT &TCKN các tỉnh (qua Website);- Lưu: VT.  | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG****PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG****Phạm Đức Luận** |

Trưởng ca trực: Nguyễn Viết Tiến

Trực ban 1: Phạm Doãn Khánh

Trực ban 2: Hồ Văn Linh

Trực ban 3: Đỗ Tuấn Tài

1. Trực tổng hợp và 07 bộ phận trực: Trực điều hành liên hồ chứa; Trực đê điều; Trực Ứng phó và Khắc phục hậu quả thiên tai;Trực cung cấp thông tin thiên tai quốc tế; Trực cơ sở dữ liệu; Trực thông tin, truyền thông; Trực hành chính, văn thư, hậu cần. [↑](#footnote-ref-1)